

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẮNG BOM  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **148/2022/HS-ST**

Ngày: 26 - 08 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM- TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đào Duy Mạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đinh Ngọc Hùng và ông Đặng Quang Hoạch.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 08 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 92/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 05 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 08 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Nguyễn Văn P**, sinh năm 1981 tại Hải Dương. Giới tính: Nam. HKTT tại: Thôn TA, xã QP, huyện TK, tỉnh Hải Dương. Cư trú tại: ấp QH, xã QT, huyện TB, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Tài xế. Con ông Nguyễn Văn Ph và bà Nguyễn Thị L. Có vợ là Lương Thị M và có 03 người con; con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án: Ngày 01/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện TK, tỉnh Hải Dương xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội “Đánh bạc”.

Tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang và bị giam giữ từ ngày 18/12/2021 đến nay.

**2. Họ và tên: Phạm Ph**, sinh năm 1992 tại Đồng Nai. Giới tính: Nam. HKTT và cư trú tại: Khu phố 1, phường AH, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 09/12. Nghề nghiệp: Tài xế. Con ông Phạm P và bà Châu Kim V. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị bắt quả tang và bị giam giữ từ ngày 18/12/2021 đến nay.

**3. Họ và tên: Nguyễn Thị Tú T**, sinh năm 2002 tại Đồng Nai. Giới tính: Nữ. HKTT và cư trú tại: Khu phố HT2, thị trấn ĐQ, huyện ĐQ, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên chúa. Trình độ học vấn: 08/12. Nghề nghiệp: Thợ làm tóc. Con ông Nguyễn Anh T và bà Trần Thị T. Bị cáo có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị bắt quả tang và bị giam giữ từ ngày 18/12/2021 đến nay.

***Người làm chứng:***

- Chị Lê Thị Thu Tr, sinh năm: 1998.
- Chị Lê Thị Hồng Th, sinh năm: 2003.
- Chị Trần Phạm Kim V, sinh năm: 1998.

*(Các bị cáo có mặt; còn lại vắng mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 18/12/2021 tại nhà trọ của Nguyễn Văn P và Hoàng Việt C thuê ở ấp QH, xã QT, huyện TB, tỉnh Đồng Nai, các đối tượng P, Ph, T, V, Tr và Th đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị lực lượng Công an huyện Trảng Bom phối hợp với Công an xã Quảng Tiến bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng được thu gom trên đĩa sứ (đã niêm phong, ký hiệu M1); 01 gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng (đã niêm phong, ký hiệu M2); 01 đĩa sứ, 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 01 bằng lái tên Lưu Xuân Q, tất cả đều có bám dính chất tinh thể màu trắng (đã niêm phong, ký hiệu M3); 01 laptop hiệu Compac màu đen; 01 loa Harman/kardon màu đen; 01 đèn không rõ nhãn hiệu màu trắng; 03 xe mô tô biển số 81L1- 105.52, 69B1- 505.24, 79Z1- 094.70 và 06 điện thoại di động các loại.

***Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận như sau:***

Nguyễn Văn P và Phạm Ph cùng là những đối tượng nghiện ma túy. Vào khoảng 23 giờ ngày 17/12/2021, P và Ph sử dụng điện thoại di động nhắn tin rủ nhau mua ma túy và rủ thêm Nguyễn Thị Tú T, Trần Phạm Kim V, Lê Thị Thu Tr và Lê Thị Hồng Th (cũng là các đối tượng nghiện ma túy) đến nhà trọ của P thuê ở ấp QH, xã QT, huyện TB, tỉnh Đồng Nai để cùng nhau sử dụng ma túy thì cả nhóm đồng ý. P nói với Ph là P còn 1,5 viên ma túy kẹo thì Ph nói P mua thêm 03 viên ma túy kẹo và 01 gói ma túy khay với số tiền 3.900.000 đồng để sử dụng thì P đồng ý bỏ tiền ra mua ma túy. Sau đó, Ph nhờ T mua ma túy giúp, T đồng ý và liên hệ với đối tượng tên P1 (hiện chưa xác định được nhân thân lại

lịch) hỏi mua ma túy, P1 yêu cầu chuyển tiền vào tài khoản do P1 cung cấp trước rồi sẽ có người mang ma túy đến giao sau. P1 nhắn tin số tài khoản cho T, T nhắn số tài khoản và số điện thoại của P1 cho Ph, Ph lại nhắn cho P để P chuyển tiền mua ma túy. Sau khi P chuyển số tiền 3.900.000 đồng mua ma túy cho P1 thì P thông báo cho Ph biết, Ph liên hệ với P1 thì P1 hẹn Ph đến khoảng 2 giờ 30 phút ngày 18/12/2021 đi đến đoạn đường tránh Biên Hòa sẽ có người giao 03 viên ma túy kẹo và 01 gói khay cho Ph. Sau khi đi lấy ma túy, Ph, T, V, Tr và Th đi bằng hai xe mô tô đến nhà trọ của P. Khi vào nhà trọ của P, P dẫn cả nhóm vào phòng ngủ thứ 3, trong phòng P đã chuẩn bị sẵn loa, đèn nháy, laptop, thẻ cà và đĩa sứ. Ph lấy ma túy kẹo và khay đồ ra đĩa sứ và dùng thẻ cà nhuỷên ma túy khay nấu lên. T lấy 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng cuộn lại thành ống hút, đưa cho P, Ph, Tr, V và Th cùng nhau sử dụng ma túy và nghe nhạc. Riêng T do mệt nên không sử dụng. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày thì cả nhóm sử dụng hết số ma túy trên, P nói T mua thêm 3.000.000 đồng ma túy khay về để cả nhóm tiếp tục sử dụng, T đồng ý và liên hệ với P1 qua mạng xã hội facebook, khoảng 30 phút sau T đi đến khu vực gần nhà P gặp P1 lấy ma túy. Sau khi mua được ma túy, T đem về đưa cho P, P đổ gói ma túy khay ra đĩa sứ dùng thẻ nhựa cà nhuỷên rồi cùng mọi người sử dụng tiếp, sử dụng đến khoảng 09 giờ cùng ngày thì bị bắt quả tang.

Kết quả xét nghiệm các đối tượng Nguyễn Văn P, Phạm Ph, Nguyễn Thị Tú T, Trần Phạm Kim V, Lê Thị Thu Tr và Lê Thị Hồng Th đều dương tính với ma túy tổng hợp.

Tại bản kết luận giám định số 2457/KLGD-PC09 ngày 24/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

+ Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định **là ma túy**, có khối lượng 0,3798 gam, loại: **Ketamine**.

+ Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định **là ma túy**, có khối lượng 0,6078 gam, loại: **Ketamine**.

+ Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M3) được niêm phong gửi đến giám định **là ma túy**, loại: **Ketamine** (Mẫu dạng vệt không xác định được khối lượng).

Tại bản Cáo trạng số: 105/CT-VKS-TB ngày 09 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn P, Phạm Ph và Nguyễn Thị Tú T về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Đối với Trần Phạm Kim V, Lê Thị Thu Tr và Lê Thị Hồng Th có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tên “P1” bán ma túy cho P, Ph và T, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, cơ quan điều tra đã có văn bản yêu cầu xác minh khi có căn cứ xử lý sau.

Đối với Hoàng Việt C là người thuê nhà nơi P, Ph và T tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng C không có nhà và không biết các đối tượng sử dụng ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Trảng Bom đã xử lý vi phạm hành chính về hành vi để cho người khác lợi dụng sử dụng chất ma túy trong khu vực, phương tiện mình quản lý.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

+ Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn P, Phạm Ph và Nguyễn Thị Tú T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng các tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

+ Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Phạm Ph, Nguyễn Thị Tú T không có; bị cáo Nguyễn Văn P bị áp dụng tình tiết “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

+ Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn P từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù, tổng hợp với hình phạt 15 tháng tù về tội “Đánh bạc” của bản án số 54/2019/HS-ST ngày 01/11/2019 của TAND huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Phạm Ph và Nguyễn Thị Tú T mỗi bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

+ Xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì đã niêm phong số 2457/KLGD-PC09 ngày 27/12/2021; 01 đĩa sứ, 01 bằng lái xe mang tên Lưu Xuân Q; 01 loa Harman/kardon màu đen; 01 đèn không rõ nhãn hiệu màu trắng và 03 sim số 0333.111.420, 0792.182.583, 0989.833.811 đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 01 laptop hiệu Compac; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu vàng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Iphone X sử dụng vào việc phạm tội đề nghị Tòa án tuyên tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

Đối với 03 xe mô tô biển số 69B1- 505.24, 81L1- 105.52, 79Z1- 094.70 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 promax, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro max quá trình điều tra xác định không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Trảng Bom đã trả lại cho chủ sở hữu.

+ Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Các bị cáo thừa nhận hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người,

đúng tội không có oan sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng số 105/CT-VKS-TB ngày 09/05/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 18/12/2021, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu tạm giữ; kết luận giám định số 2457/KLGD-PC09 ngày 24/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai; lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 03 giờ đến 09 giờ ngày 18/12/2021 tại nơi ở của Nguyễn Văn P thuộc ấp QH, xã QT, huyện TB, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Văn P, Phạm Ph và Nguyễn Thị Tú T đã có hành vi cung cấp địa điểm, chất ma túy và các dụng cụ sử dụng ma túy cho Trần Phạm Kim V, Lê Thị Thu Tr và Lê Thị Hồng Th sử dụng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Văn P, Phạm Ph và Nguyễn Thị Tú T đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

**[2]** Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo thì thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ thống nhất quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các loại thuốc gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, tính mạng, sức khỏe con người và sự phát triển bình thường của nòi giống dân tộc, làm gia tăng các loại tội phạm khác.

Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án này như sau: Các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội nhưng chỉ ở mức độ đồng phạm giản đơn, không có sự phân công, bàn bạc cụ thể. Trong đó, bị cáo Nguyễn Văn P có vai trò cao nhất vì đã có tiền án chưa được xóa án tích về tội “Đánh bạc” không lấy đó là bài học rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; bị cáo bỏ toàn bộ tiền ra mua ma túy, sử dụng địa điểm thuộc quyền quản lý của mình và công cụ, phương tiện để sử dụng ma túy. Tiếp đến là bị cáo Phạm Ph vì Ph cùng với P rủ và nhờ T mua ma túy, kêu gọi thêm các đối tượng nghiện ma túy đến nhà P sử dụng ma túy. Sau cùng là bị cáo Nguyễn Thị Tú T. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

**[3]** Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình

sự. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn P bị áp dụng tình tiết “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Phạm Ph và Nguyễn Thị Tú T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì đã niêm phong số 2457/KLGD-PC09 ngày 27/12/2021; 01 đĩa sứ, 01 bằng lái xe mang tên Lưu Xuân Quang; 01 loa Harman/kardon màu đen; 01 đèn không rõ nhãn hiệu màu trắng và 03 sim số 0333.111.420, 0792.182.583, 0989.833.811 là vật cầm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 01 laptop hiệu Compac; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu vàng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Iphone X là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 03 xe mô tô biển số 69B1- 505.24, 81L1- 105.52, 79Z1- 094.70 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 promax, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro max quá trình điều tra xác định không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Trảng Bom đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về tổng hợp hình phạt: Bản án số 54/2019/HS-ST ngày 01/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn P 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội “Đánh bạc”; đã có hiệu lực pháp luật. Trong thời gian thử thách bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội mới. Do đó, Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm mới và tổng hợp với hình phạt tù của bản án trước theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự; thời gian bị tạm giam, tạm giữ (từ ngày 06/08/2019 đến ngày 09/08/2019) được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt là nghiêm khắc với các bị cáo, còn các vấn đề khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[8] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn P** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp với hình phạt 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Đánh bạc” tại bản án hình sự sơ thẩm số 54/2019/HS-ST ngày 01/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 08 (tám) năm 09 (chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2021 nhưng được trừ đi thời gian đã bị giam giữ từ trước (Từ ngày 06/08/2019 đến ngày 09/08/2019).

**2.** Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố các bị cáo **Phạm Ph, Nguyễn Thị Tú T** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Ph 07 (bảy) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tú T 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2021.

**3.** Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì đã niêm phong số 2457/KLGD-PC09 ngày 27/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 đĩa sù, 01 bằng lái xe mang tên Lưu Xuân Q; 01 loa Harman/kardon màu đen; 01 đèn không rõ nhãn hiệu màu trắng và 03 sim số 0333.111.420, 0792.182.583, 0989.833.811.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 01 laptop hiệu Compac; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu vàng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Iphone X.

(Vật chứng nêu trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/05/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom)

**4.** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn P, Phạm Ph, Nguyễn Thị Tú T mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**5.** Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Các bị cáo;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- NTG - CA huyện Trảng Bom;
- Công an huyện Trảng Bom;
- Chi cục THADS H. Trảng Bom;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đào Duy Mạnh**